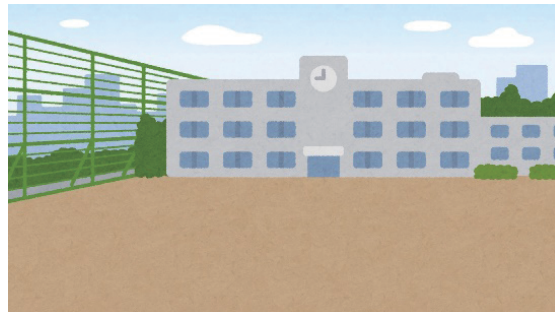


8 Giáo dục

8.1 Hệ thống giáo dục tại Nhật Bản

Bậc tiểu học và trung học cơ sở là giáo dục bắt buộc tại Nhật Bản. Để nhập học tại các trường trung học phổ thông, đại học, v.v..., bạn phải làm bài kiểm tra của trường mong muốn vào học. Bên cạnh đó, thành phố còn có các trường chuyên môn đào tạo các kỹ năng chuyên môn. Thành phố Hitachinaka có các cơ sở quốc lập do nhà nước thành lập, các cơ sở công lập do các tỉnh thành, thành phố, quận, thị trấn, làng xã, và các cơ sở tư thực do người đứng đầu của trường học thành lập. Một năm học thường sẽ bắt đầu vào tháng 4 và kết thúc vào tháng 3 năm sau.



0~6 tuổi	6~12 tuổi	12~15 tuổi	15 tuổi ~	18 tuổi ~	22 tuổi ~
Trường mẫu giáo [3~6 tuổi]	Tiểu học (Trong 6 năm)	Trung học cơ sở (Trong 3 năm)	Trung học phổ thông (Trong 3 năm)	Đại học (Trong 4 năm)	Khoa sau đại học (Trong 2 năm ~)
Trường mầm non [0~6 tuổi]				Cao đẳng (Trong 2 năm)	
Trường mầm non được cấp phép [0~6 tuổi]				Trường dạy nghề (Trong 1 ~ 3 năm)	
			Trường trung học chuyên nghiệp (Trong 5 năm)		

Đối với nhà trẻ, trường mầm non được cấp phép, vui lòng tham khảo “7.4 Cơ sở hỗ trợ nuôi.dạy trẻ”

8.2 Trường mẫu giáo

Trường mẫu giáo do thành phố lập: Ban Giáo vụ 029-273-0111 (Số nội bộ)7311, 7312

Trường mẫu giáo tư thực: Ban Nuôi dạy trẻ mầm non 029-273-0111(Số nội bộ) 7225, 7226

Trẻ em có thể vào học tại trường mẫu giáo cho đến khi bước vào tiểu học. Có thể sử dụng loại hình trường mẫu giáo bất kể công việc của người giám hộ, vui lòng nộp đơn trực tiếp cho trường mẫu giáo mong muốn vào học. Thành phố Hitachinaka có 4 trường mẫu giáo do thành phố lập và 6 trường mẫu giáo tư thực. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(trường mẫu giáo\)](#)

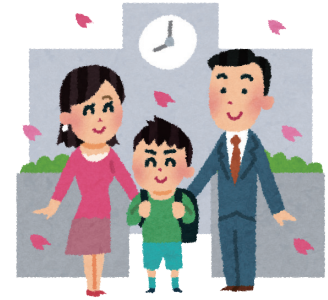


8.3 Trường tiểu học, trung học cơ sở

(1) Nhập học

Ban Giáo vụ 029-273-0111 (Số nội bộ)7322

Thành phố sẽ gửi giấy báo nhập học qua đường bưu điện trước cuối tháng 1 cho những người giám hộ có trẻ dự định nhập học vào các trường tiểu học. Đối với trường trung học cơ sở, giấy báo nhập học sẽ được gửi qua đường bưu điện cho người giám hộ trước cuối tháng 2. Vui lòng hoàn tất các thủ tục trước ngày quy định. Khi làm thủ tục, cần xuất trình giấy báo nhập học và thẻ lưu trú của trẻ. Thành phố sẽ tiếp nhận bất cứ lúc nào ngay cả khi bạn không thể hoàn tất thủ tục trước ngày quy định. Trong một số trường hợp, giấy báo nhập học sẽ không được gửi qua đường bưu điện.



Vui lòng liên hệ trước với Ban Giáo vụ, Ủy ban giáo dục khi trẻ sắp đến tuổi đi học. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(thủ tục nhập học mầm non - nhập học - học chuyển tiếp\)](#).

(2) Học chuyển tiếp

Vui lòng tham khảo "4.3 Khi chuyển trường", nếu phải thay đổi trường học do chuyển nhà, v.v...

(3) Về chi phí

Tiền học phí và sách giáo khoa tại các trường tiểu học và trung học cơ sở công lập là 0 yên. Tuy nhiên, bạn phải trả phí cho đồ dùng học tập, hoạt động ngoại khóa và tiền ăn trưa tại trường, v.v...

(4) Nếu trẻ không biết tiếng Nhật

Các tình nguyện viên sẽ đến trường 1 ~ 2 lần/tuần để dạy tiếng Nhật cho trẻ không biết tiếng Nhật. Vui lòng thông báo với giáo viên ở trường rằng "Tôi muốn được tình nguyện viên giảng dạy tiếng Nhật."

(5) Câu lạc bộ thiếu nhi sau giờ học

Ban Thanh thiếu niên 029-272-5883

Câu lạc bộ thiếu nhi là nơi vui chơi, sinh hoạt của trẻ em sau khi kết thúc giờ học, thứ bảy tuần thứ 1, kỳ nghỉ hè, v.v... khi người giám hộ không thể chăm sóc trẻ do bận công việc hoặc ốm đau.

[Câu lạc bộ thiếu nhi tại trường công lập]

Tại Thành phố Hitachinaka, tất cả các trường tiểu học công lập đều có câu lạc bộ sau giờ học dành cho đối tượng học sinh từ lớp 1 đến lớp 6. Vui lòng nộp đơn đăng ký cho Ban Thanh thiếu niên. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(câu lạc bộ thiếu nhi tại trường công lập\)](#).

[Câu lạc bộ thiếu nhi tư nhân]

Ngoài ra, thành phố Hitachinaka cũng có các câu lạc bộ thiếu nhi tư nhân. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(danh sách câu lạc bộ thiếu nhi tư nhân\)](#).

(6) Hỗ trợ đến trường

Văn phòng Chăm sóc sức khỏe và cung cấp bữa ăn Ban Giáo vụ 029-273-0111 (Số nội bộ) 7325, 7326

Hỗ trợ đến trường là chế độ hỗ trợ cho những người đang gặp khó khăn trong việc chi trả tiền học phí vì lý do tài chính, v.v... Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(hỗ trợ đến trường\)](#).

8.4 Trung học phổ thông

(1) Nhập học

Trung học phổ thông là cấp học dành cho những học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở, không thuộc chương trình giáo dục bắt buộc. Khi học lên trung học phổ thông, học sinh có thể chọn học theo chuyên môn, để có thêm nhiều lựa chọn nghề nghiệp. Vui lòng xác nhận với trường muốn theo học về việc có chế độ học bán thời gian hay không.



[Trung học phổ thông do tỉnh lập của tỉnh Ibaraki]

Nội dung của kỳ thi nhập học thông thường bao gồm kiểm tra năng lực của 5 môn học, v.v... Học sinh người nước ngoài có thể tham gia vào kỳ thi tuyển sinh thông thường như các học sinh Nhật nếu đáp ứng các điều kiện sau đây.

- Trên nguyên tắc, phải là người đang sinh sống ở tỉnh Ibaraki, hoặc dự định sinh sống ở tỉnh Ibaraki cho đến trước ngày nhập học cùng với người giám hộ.
- Có học lực tương đương với học sinh đã hoàn thành chương trình học 9 năm ở nước ngoài, ngay cả khi chưa tốt nghiệp trung học cơ sở tại Nhật Bản.

* Ngoài ra, người quốc tịch nước ngoài có thời hạn lưu trú tại Nhật Bản dưới 3 năm có thể phải tham gia "Kỳ thi tuyển chọn nhập học đặc biệt dành cho học sinh người nước ngoài". Kỳ thi tuyển chọn nhập học đặc biệt gồm 3 môn thi là Tiếng Nhật, Toán học, Ngoại ngữ (tiếng Anh), có ít môn thi hơn so với "Kỳ thi nhập học thông thường", bên cạnh đó kỳ thi tuyển chọn còn có buổi phỏng vấn.

[Trung học phổ thông tư thục]

Điều kiện nhập học sẽ khác nhau giữa các trường. Vui lòng liên hệ với trường trung học phổ thông muốn nhập học.

(2) Về chi phí

[Trung học phổ thông do tỉnh lập của tỉnh Ibaraki]

- ① Tiền học phí
Bạn sẽ tốn các khoản như học phí, v.v..
- ② Tiền hỗ trợ đến trường
Tiền hỗ trợ đến trường dùng làm học phí sẽ khác nhau tùy thuộc vào thu nhập hàng năm và cơ cấu gia đình, v.v..., nhưng thông thường học phí sẽ là 0 yên. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của Ủy ban giáo dục tỉnh Ibaraki \(về chế độ miễn học phí, v.v... của các trường trung học phổ thông do tỉnh lập\)](#) (liên kết ngoài). Ngoài ra, vui lòng liên hệ với nhà trường.
- ③ Học bổng
Những học sinh trung học đang sinh sống tại tỉnh Ibaraki gặp khó khăn trong việc đến trường vì lý do tài chính có thể nhận học bổng nếu nộp đơn và được phê duyệt. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của Ủy ban giáo dục tỉnh Ibaraki \(thông tin về học bổng\)](#) (liên kết ngoài).

[Trung học phổ thông tư thục]

- ① Tiền học phí
Bạn sẽ tốn các khoản như học phí, v.v.. Mức học phí sẽ cao hơn so với các trường trung học phổ thông do tỉnh lập, và khác nhau giữa các trường. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ với trường mong muốn vào học.
- ② Tiền hỗ trợ đến trường
Đối với tiền hỗ trợ đến trường áp dụng cho học phí, nếu trường trung học đang theo học có mức học phí trung bình, thì học phí có thể sẽ là 0 yên.
- ③ Học bổng
Học sinh sẽ nhận được học bổng, nếu nộp đơn và được nhà trường phê duyệt.